

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27 - 01 - 2021
Về việc “Ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

2. Bà Trần Thị Sang

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hậu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh không tham gia phiên tòa.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Kim Thị Sô T, sinh năm 1987 (vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp T, xã Đ, huyện CT, tỉnh TV.

2. *Bị đơn:* Anh Kim Hoàng Th, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã Đ, huyện CT, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Trong đơn khởi kiện đề ngày 09/11/2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Kim Thị Sô T trình bày:

- Hôn nhân: Năm 2014 chị Kim Thị Sô T và anh Kim Hoàng Th xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện CT, tỉnh TV. Thời gian đầu của hôn nhân thì chị T và anh Th chung sống với nhau hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ đó cho đến

nay. Quá trình ly thân cũng lâu nhưng không hàn gắn được và cuộc sống gia đình không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không hợp nhau. Do đó, Chị Kim Thị Sô T yêu cầu ly hôn với anh Kim Hoàng Th.

- Con chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày không có.

- Tài sản chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Kim Thị Sô T có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Kim Hoàng Th đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật của vụ án: “Ly hôn” căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về tố tụng: Chị Kim Thị Sô T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. anh Kim Hoàng Th đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án đưa ra xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Sô T và anh Kim Hoàng Th xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ , huyện CT, tỉnh TV là hôn nhân được pháp luật thừa nhận.

[4] Theo chị Kim Thị Sô T trình bày thì thời gian đầu của thời kỳ hôn nhân của chị T và anh Th chung sống với nhau hạnh phúc nhưng cuối năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân cho đến nay. Thời gian ly thân kéo dài, chị T và anh Th không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống với nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Th. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị T và anh Th không còn thương yêu nhau, thời gian ly thân khá lâu mà không hàn gắn tình cảm để chăm sóc, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Anh Th được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Th không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý của mình về tình trạng hôn nhân của anh Th và chị T, anh Th không quan tâm đến hôn nhân của anh và chị T. Vì vậy, mục đích hôn nhân của chị T không đạt được nên Hội đồng xét xử xét thấy cho chị T ly hôn với anh Th là có cơ sở.

[5] Con chung: Chị T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Án phí: Chị Kim Thị Sô T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39, Điều 147, Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Kim Thị Sô T. Cho chị Kim Thị Sô T được ly hôn với anh Kim Hoàng Th.

Con chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án án giải quyết.

Tài sản chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nợ chung: Chị Kim Thị Sô T trình bày không có, không yêu cầu Tòa án án giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Kim Thị Sô T chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà chị Tđã nộp theo biên lai số 0001499 ngày 09/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, chị Tkhông phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú của đương sự.

** Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

